TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **190**/2024/QĐST-HNGĐ	*Thạnh Phú, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HNGĐ, ngày 30/01/2024 về việc "*Tranh chấp ly hôn, chia tài sản chung khi ly hôn*" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Ngọc N, sinh năm 1991. Nơi cư trú: số 94/2, ấp T TA, xã T H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Võ Thanh S, sinh năm 1989. Nơi cư trú: số 94/2, ấp TTA, xã T H, huyện T P, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955. Nơi cư trú: số 20/2, ấp T TA, xã T H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và 115 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 29/7/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 29/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Ngọc Nvới ông Võ Thanh S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị Ngọc N với ông Võ Thanh S thuận tình ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn hai bên không có yêu cầu giải quyết.

- Về con chung: Ông Sđược trực tiếp nuôi dưỡng Võ Lê Thành T, sinh ngày 28/9/2017. Bà Nkhông cấp dưỡng nuôi con do ông S không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Vì lợi ích của con

chung trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án xem xét.
- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Toà án xem xét.
- Về án phí:

Bà N tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003586 ngày 29 tháng 01 năm 2024.

Bà Ngà được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng theo biên lai thu số 0003586 ngày 29 tháng 01 năm 2024 và số tiền 8.125.000 đồng theo biên lai thu số 0003587 ngày 29 tháng 01 năm 2024 .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã A N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Triết